

ĐỀ CƯƠNG**Đường Lối Quân Sự****Câu 1. Tư tưởng của Claudovit quan niệm về chiến tranh như thế nào**

Chiến tranh là 1 hành vi bạo lực để buộc đối phương phục tùng ý chí của mình là sự huy động sức mạnh không hạn độ, sức mạnh đến tột cùng của các bên tham chiến -> đặc trưng cơ bản của chiến tranh là sự dụng bạo lực

Câu 2. Chiến tranh theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin được thể hiện dưới hình thức như thế nào

Bạo lực vũ trang

Câu 3. Khi nói về chiến tranh chủ nghĩa Mác – Lenin đã khẳng định như thế nào

Chiến tranh là một hiện tượng chính trị xã hội

Câu 4. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin về nguồn gốc của chiến tranh là gì

Sự xuất hiện và tồn tại của chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là nguồn gốc sâu xa

Sự xuất hiện và tồn tại của giai cấp và đối kháng giai cấp là nguồn gốc trực tiếp

Câu 5. Quan điểm của chủ nghĩa Mác– Lenin về bản chất của chiến tranh trong thời đại ngày nay là gì ?

Phương thức tác chiến thay đổi nhưng bản chất của chiến tranh không thay đổi.

Câu 6. Nội dung nào sau đây thể hiện mối quan hệ giữa chính trị và chiến tranh

Chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục của chiến tranh

Câu 7. Mối quan hệ giữa chiến tranh và chính trị được thể hiện như thế nào

Chiến tranh chỉ là 1 thời đoạn, 1 bộ phận của chính trị, không làm gián đoạn chính trị, mọi chức năng, nhiệm vụ của chính trị đều được tiếp tục thực hiện trong chiến tranh. Giữa chiến tranh và chính trị có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Câu 8. Mục đích của kháng chiến chống thực dân Pháp theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Ta chỉ giữ gìn non sông của ta, chỉ chiến đấu cho quyền thống nhất và độc lập của tổ quốc. Còn thực dân phản động Pháp thì mong ăn cướp nước ta, mong bắt dân ta làm nô lệ.

Câu 9. Tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh bảo vệ tổ quốc được coi trọng nội dung nào

Con người là nhân tố quyết định trong chiến tranh.

Câu 10. Nét đặc sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh là gì ?

Chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu 11. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh có mấy nội dung

6 nội dung

Câu 12. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh bạo lực cách mạng có sức mạnh được tạo bởi yếu tố nào ?

Sức mạnh của toàn dân, bằng cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

Câu 13. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh sử dụng bạo lực cách mạng để làm gì

Chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền, bảo vệ chính quyền

Câu 14. Tính chất chính nghĩa của chiến tranh theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì ?

Chiến tranh giải phóng dân tộc

Câu 15. Chủ nghĩa Mác – Lenin khẳng định quân đội ra đời có nguồn gốc từ đâu

Sự hình thành và phát triển của chế độ tư hữu, có giai cấp, nhà nước và chiến tranh.

Câu 16. Chủ nghĩa Mác – Lenin khẳng định bản chất giai cấp của quân đội phụ thuộc vào yếu tố nào ?

Bản chất của giai cấp nhà nước tổ chức ra quân đội đó

Câu 17. Để làm suy yếu sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, học giả tư sản thực hiện âm mưu gì ?

Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ

Câu 18. Quan điểm của chủ nghĩa Mác– Lenin khẳng định quân đội sẽ mất đi khi nào

Giai cấp nhà nước và những điều kiện sinh ra nó tiêu vong

Câu 19. Quan điểm chủ nghĩa Mác–Lenin khẳng định yếu tố nào quyết định sức mạnh chiến đấu của quân đội

Yếu tố tinh thần

Câu 20. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh quân đội, yếu tố nào giữ vai trò quan trọng

Yếu tố con người

Câu 21. Nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới của Lenin là gì

Tăng cường bản chất giai cấp công nhân

Câu 22. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quân đội Việt Nam mang bản chất của giai cấp nào

Bản chất giai cấp công nhân.

Câu 23. Quân đội nhân dân Việt Nam do ai sáng lập, tổ chức, lãnh đạo, giáo dục và rèn luyện

Chủ tịch Hồ Chí Minh

Câu 24. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo quân đội nhân dân Việt Nam theo nguyên tắc nào

Trực tiếp về mọi mặt

Câu 25. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định nhiệm vụ chính của quân đội ta hiện nay là gì ?

Luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi bảo vệ tổ quốc XHCN, tham gia vào nhiệm vụ xây dựng đất nước, sản xuất ra của cải vật chất và tiến hành công tác huấn luyện

Câu 26. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh quân đội nhân dân Việt Nam có những chức năng gì

Đội quân chiến đấu, đội quân công tác, đội quân sản xuất

Câu 27. Quan điểm chủ nghĩa MácLenin về bảo vệ tổ quốc XHCN

Là tất yếu khách quan

Câu 28. Lenin chỉ ra bảo vệ quốc XHCN là trách nhiệm của ai

Của toàn thể dân tộc, toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động

Câu 29. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN là gì

Là tất yếu khách quan

Câu 30. Tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động của chủ tịch Hồ Chí Minh về bảo vệ tổ quốc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là gì

Ý chí quyết tâm giải phóng dân tộc bảo vệ tổ quốc

Câu 31. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh về sức mạnh bảo vệ tổ quốc XHCN là gì

Sức mạnh tổng hợp của toàn dân kết hợp với sức mạnh của thời đại

Câu 32. Mục tiêu xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ tổ quốc là gì

Độc lập dân tộc, bảo vệ XHCN

Câu 33. Tính chất của nền quốc phòng toàn dân

Toàn diện, hiện đại, gắn liền với an ninh nhân dân.

Câu 34. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc tập trung vào nội dung nào

Phân vùng về quốc phòng toàn an ninh kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch; tạo chỗ dựa vững chắc cho thế trận quốc phòng an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh/thành tạo nền tảng quốc phòng toàn dân

Câu 35. Nội hàm của khái niệm an ninh nhân dân là gì

Sự nghiệp của toàn dân, do nhân dân tiến hành, lực lượng an ninh nhân dân làm nòng cốt dưới sự lãnh đạo của đảng và sự quản lý của nhà nước, nhằm đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm nn ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, cùng với quốc phòng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Câu 36. Một trong những nền tảng xây dựng nền QPTD ở nước ta là gì

Nhân lực, vật lực, tinh thần

Câu 37. Lực lượng nào có vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia

Lực lượng vũ trang nhân dân : quân đội nhân dân, dân quân tự vệ, công an nhân dân

Câu 38-39-40.(Nội dung) đặc trưng (cơ bản) của nền QPTD-ANND của nước ta hiện nay

Chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng; vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành; có sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành; được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại; nền QPTD gắn liền với ANND

Câu 41. Nền QPTD-ANND có mấy đặc trưng

5 đặc trưng

Câu 42. Nhiệm vụ xây dựng nền QPTD- ANND hiện nay

Xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam XHCN; xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu của quốc phòng, an ninh bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN

Câu 43. Nền QPTD-ANND gồm những lực lượng nào

Lực lượng toàn dân và lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 44. Mục đích xây dựng nền QPTD-ANND là gì

Tạo sức mạnh tổng hợp của đất nước để giữ vững hòa bình ổn định ngăn chặn nguy cơ chiến tranh, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức và quy mô; tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc nhằm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ đảng, nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp CNH-HĐH đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng văn hóa xã hội; giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng XHCN.

Câu 45. Nội dung xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền QPTD-ANND

Xây dựng tình yêu quê hương đất nước, niềm tin đối với sự lãnh đạo của đảng, quản lý của nhà nước, chế độ XHCN.

Câu 46. Nội dung xây dựng tiềm lực kinh tế của nền QPTD-ANND

Tập trung vào đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh

Câu 47. Để xây dựng tiềm lực quốc phòng an ninh ngày càng vững mạnh cần tập trung vào mấy tiềm lực

4 tiềm lực : chính trị – tinh thần, khoa học – công nghệ, kinh tế, quân sự – an ninh

Câu 48. Tiềm lực nào sau đây quyết định sức mạnh của nền QPTD-ANND

Tiềm lực kinh tế

Câu 49. Tiềm lực nào sau đây là nhân tố cơ bản giữ vai trò nòng cốt để bảo vệ tổ quốc trong mọi tình huống

Tiềm lực quân sự an ninh

Câu 50. Nội dung xây dựng tiềm lực khoa học, công nghệ

Huy động tổng lực các khoa học công nghệ quốc gia, trong đó khoa học quân sự, An ninh làm nòng cốt để nghiên cứu các vấn đề về quân sự; đồng thời phải thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật.

Câu 51. Nội dung nào là nòng cốt trong xây dựng tiềm lực khoa học, công nghệ của nền QPTD-ANND

Đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật.

Câu 52. Xây dựng tiềm lực quân sự, an ninh cần tập trung vào nội dung nào

Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh toàn diện; gắn quá trình CNH-HĐH đất nước với quá trình tăng cường vũ khí trang bị cho lực lượng vũ trang; xây dựng đội ngũ cán bộ trong lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc; tăng cường nghiên cứu khoa học quân sự

Câu 53. Có mấy biện pháp trong xây dựng nền QPTD-ANND

3 biện pháp : Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - An ninh; tăng cường sự lãnh đạo của đảng, sự quản lý của nhà nước; nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh.

Câu 54. Thế trận QPTD-ANND được xây dựng dựa vào nội dung nào

Phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư; xây dựng hậu phương vững chắc; xây dựng khu vực phong thủ tinh/ thành tạo nền tảng của thế trận QPTD-ANND

Câu 55. Chiến tranh nhân dân Việt Nam nhằm mục đích gì

Đánh bại ý đồ xâm lược lật đổ của kẻ thù đối với cách mạng nước ta

Câu 56. Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam gồm những thành phần nào

Quân đội nhân dân, công an nhân dân và Dân quân tự vệ

Câu 57. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong giai đoạn hiện nay có mấy đặc điểm

4 đặc điểm

Câu 58. Đặc điểm xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Cả nước đang thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá ta quyết liệt; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp; sự nghiệp đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, đất nước ta bước sang thời kỳ đầy mạnh CNH-HĐH và hội nhập kinh tế thế giới toàn diện hơn; thực trạng của lực lượng vũ trang nhân dân ta.

Câu 59. Mục đích của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội và nền văn hoá; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hoà bình, phát triển đất nước theo định hướng XHCN.

Câu 60. Đối tượng tác chiến của chiến tranh nhân dân bảo vệ tổ quốc hiện nay

Chủ nghĩa đế quốc, các thế lực phản động có hành động phá hoại, xâm lược lật đổ cách mạng

Câu 61. Thủ đoạn chủ yếu của kẻ thù khi xâm lược nước ta

Bao vây phong tỏa sau đó sử dụng hỏa lực đánh bất ngờ ồ ạt

Câu 62. Điểm mạnh của kẻ địch khi tiến hành xâm lược nước ta

Câu kết với lực lượng phản động nội địa

Câu 63. Khi tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta, địch có những điểm yếu gì

Dân tộc VN có truyền thống yêu nước, chống xâm lược

Câu 64. Tính chất của chiến tranh nhân dân Việt Nam bảo vệ tổ quốc

Là cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, lấy lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam; là cuộc chiến tranh chính nghĩa; là cuộc chiến tranh mạng tính hiện đại

Câu 65. Đặc điểm của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt nam XHCN

Có thể tập hợp, động viên và phát huy cao độ, đông đảo được sức mạnh của toàn dân cả nước, chung sức đánh giặc; dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ sự đồng tình ủng hộ, giúp đỡ của quốc tế; chiến tranh diễn ra khắt trương, quyết liệt phức tạp ngay từ đầu và trong suốt quá trình chiến tranh; thế trận quốc phòng, an ninh nhân dân ngày càng được củng cố vững chắc, có điều kiện để phát huy sức mạnh tổng hợp chủ động đánh địch ngay từ ngày đầu và lâu dài.

Câu 66. Tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta địch sẽ thực hiện phương châm chiến lược nào

Đánh nhanh, thắng nhanh kết hợp tiến công quân sự từ bên ngoài với hoạt động bạo loạn lật đổ từ bên trong

Câu 67. Có mấy quan điểm của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ Quốc

6 quan điểm

Câu 68. Vì sao Đảng ta khẳng định phải tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc

Đây là điều kiện để phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp trong chiến tranh

Câu 69. Lực lượng nào là nòng cốt trong tiến hành chiến tranh nhân dân

lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 70. Lực lượng nào làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc trên chiến trường cả nước

Lực lượng vũ trang nhân dân

Câu 71. Lực lượng vũ trang nhân dân gồm mấy thứ quân

3 thứ quân : quân đội, cảnh sát, nhân dân

Câu 72. Quan điểm của Đảng khi tiến hành chiến tranh toàn diện

Kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá và tư tưởng, lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định để giành thắng lợi trong chiến tranh.

Câu 73. Quan điểm của Đảng khi tiến hành chiến tranh toàn dân

Toàn dân đánh giặc, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Kết hợp tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực.

Câu 74. Có mấy biện pháp chủ yếu trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

5 biện pháp

Câu 75. Quan điểm của Đảng về tiến hành chiến tranh toàn diện, cần thực hiện tốt biện pháp nào

Đảng phải có đường lối, chiến lược sách lược đúng đắn, động viên sức mạnh toàn dân; vận dụng sáng tạo nhiều hình thức và biện pháp đấu tranh thích hợp, nghệ thuật chỉ đạo lấy chiến tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định

Câu 76. Nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc

Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân

Câu 77. Để duy trì được sức mạnh để đánh thắng kẻ thù xâm lược, ta cần phải có tiềm lực gì

Kinh tế, quân sự

Câu 78. Nội dung cơ bản của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ Quốc

Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân; tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân; phối hợp chặt chẽ giữa chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào với bạo loạn lật đổ bên trong

Câu 79. Thế trận chiến tranh nhân dân là gì

Sự tổ chức bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và hoạt động tác chiến

Câu 80. Lực lượng vũ tranh nhân dân Việt Nam có mấy nhiệm vụ

2 nhiệm vụ : bảo vệ, giữ gìn đất nước

Câu 81. Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam bao gồm tổ chức nào

Tổ chức vũ trang và bán vũ trang của nhân dân Việt Nam

Câu 82. Nội dung kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN

Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế xã hội; kết hợp phát triển xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh; kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ tổ quốc; kết hợp trong hoạt động đối ngoại

Câu 83. Ý nghĩa, nguyên tắc sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân

Quyết định bản chất cách mạng, mục tiêu, phương hướng chiến đấu, đường lối tổ chức và cơ chế hoạt động, bảo đảm nắm chắc quân đội trong mọi tình huống

Câu 84. Có mấy quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

4 quan điểm

Câu 85. Đặc điểm nào liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

Cả nước đang thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chống phá ta quyết liệt; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong điều kiện quốc tế đã thay đổi, có nhiều diễn biến phức tạp; sự nghiệp đổi mới đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, đất nước ta bước sang thời kỳ đầy mạnh CNH-HĐH và hội nhập kinh tế thế giới toàn diện hơn; thực trạng của lực lượng vũ trang nhân dân ta.

Câu 86. Thực trạng còn tồn tại trong lực lượng vũ trang nhân dân

Trình độ và bản lĩnh chính trị chưa tương xứng với vị trí, yêu cầu, nhiệm vụ; công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ còn có những nội dung bất cập; trình độ chính quy chưa đáp ứng được yêu cầu tác chiến hiện đại; trang bị còn lạc hậu, thiếu đồng bộ.

Câu 87. Nội dung quan điểm, nguyên tắc của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hiện nay

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với lực lượng vũ trang nhân dân; tự lực tự cường xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở; bảo đảm lực lượng vũ trang luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi

Câu 88. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong điều kiện quốc tế đã thay đổi có nhiều diễn biến phức tạp, khu vực Đông Nam Á vẫn tiềm ẩn những yếu tố nào

Yếu tố mất ổn định : các nước lớn đang tăng cường ảnh hưởng của mình để lôi kéo các nước ASEAN

Câu 89. Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân để làm gì

Để có mục tiêu chiến đấu, nghệ thuật quân sự và sức mạnh

Câu 90. Vì sao phải tự lực tự cường trong xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

Để xây dựng, giữ vững tính độc lập tự chủ, chủ động không bị chi phối ràng buộc

Câu 91. Để đảm bảo lực lượng vũ trang nhân dân luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi cần làm gì

Nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vững mạnh về mọi mặt, duy trì và chấp hành nghiêm các chế độ, qui định về sẵn sàng chiến đấu, trực ban, trực chiến, trực chỉ huy

Câu 92. Nội dung cơ bản hàng đầu trong phương hướng xây dựng quân đội là gì

Xây dựng về tinh thần – chính trị

Câu 93. Nội dung phương hướng xây dựng quân đội, công an tinh nhuệ

Xây dựng toàn diện trên mọi lĩnh vực chính trị, tư tưởng, tổ chức

Câu 94. Trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ cần chú trọng xây dựng nội dung nào

3 nội dung : rộng khắp, số lượng chất lượng, bồi dưỡng đào tạo

Câu 95. Biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

Nhanh gọn, mạnh, cơ động, sức chiến đấu cao, số lượng phù hợp, chất lượng tốt, nâng cao chất lượng huấn luyện; giải quyết vũ khí, trang bị kỹ thuật; phẩm chất, năng lực tốt; thực hiện nghiêm túc đầy đủ chính sách Đảng và nhà nước

Câu 96. Hải quân các nước trên thế giới hiện nay xây dựng và phát triển lực lượng theo mấy xu hướng

4 xu hướng : tàu ngầm và tàu sân bay, tàu chiến mặt nước, tàu đổ bộ, vũ khí hạm tàu

Câu 97. Hải quân nhân dân Việt Nam được thành lập năm nào

7/5/1955

Câu 98. Hải quân nhân dân Việt Nam được chia thành mấy vùng

5 vùng

Câu 99. Hải quân Việt Nam có mấy binh chủng

5 binh chủng : tàu mặt nước, Hải quân đánh bộ, Tên lửa-Pháo bờ biển, Không quân Hải quân, tàu ngầm

Câu 100. Đơn vị nào sau đây thuộc biên chế của đơn vị tàu Hải quân

Hàng hải, hải đội, hải quân đánh bộ, chuyên môn, đơn vị phục vụ rada, thông tin, kỹ thuật, hậu cần

Câu 101. Trên tàu Hải quân có mấy ngành chiến đấu

5 ngành

Câu 102. Ngành nào không thuộc ngành chiến đấu trên tàu Hải quân

Hàng hải, pháo tên lửa, vũ khí dưới nước, thông tin liên lạc, cơ địa

Câu 103. Nguyên tắc đánh số thứ tự vị trí chiến đấu trong một ngành trên tàu Hải quân

Vị trí chính trước phụ sau; trên trước, dưới sau; mũi trước đuôi sau; số chẵn mạn trái, số lẻ mạn phải

Câu 104. Hải quân nhân dân Việt Nam đánh thắng trận đầu vào ngày tháng năm nào

5/8/1964

Câu 105. Máy bay Mỹ do phi công trung úy Anvaret điều khiển bị hải quân Việt Nam bắn rơi và bắt đầu tiên trên vùng biển nào

Vùng biển Hạ Long

Câu 106. Bảo vệ an ninh trong kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của lực lượng nào

Của toàn dân và của cả hệ thống chính trị do lực lượng an ninh làm nòng cốt

Câu 107. Kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN và đối ngoại ở nước ta hiện nay gồm có mấy nội dung

5 nội dung

Câu 108. Kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược được Đảng ta xác định như thế nào

Xuất phát từ mục tiêu, lực lượng và phương thức bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh quốc gia trong tình hình mới

Tổ chức biên chế và bố trí lực lượng vũ trang phải phù hợp với điều kiện kinh tế và nhu cầu phòng thủ đất nước; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nhân lực; khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của quân đội, công an cho phát triển kinh tế xã hội; phát huy tốt vai trò tham mưu của các cơ quan quân sự, công an các cấp.

Câu 109. Giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp phát triển KT-XH gắn với tăng cường củng cố QP-AN

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP - AN cho các đối tượng; xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh trong thời kỳ mới; hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong tình hình mới; củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp.

Câu 110. Nội dung sự tác động của kinh tế đối với QP-AN

Kinh tế quyết định đến nguồn gốc ra đời, sức mạnh của QP-AN; bản chất của chế độ KT-XH quyết định đến bản chất của quốc phòng-an ninh; kinh tế quyết định việc cung cấp số lượng, chất lượng nguồn nhân lực, vật lực cho hoạt động QP-AN, qua đó quyết định đến

tổ chức biên chế của lực lượng vũ trang; quyết định đến đường lối chiến lược quốc phòng - an ninh.

Câu 111. Tác động tích cực của QP-AN đối với kinh tế

Tạo môi trường hoà bình, ổn định lâu dài, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KT-XH; ở mức độ nhất định có tác dụng kích thích kinh tế phát triển

Câu 112. Tác động tiêu cực của QP-AN đối với kinh tế

Tiêu tốn một phần nguồn nhân lực, vật lực, tài chính của xã hội; có thể dẫn đến huỷ hoại môi trường sinh thái, để lại hậu quả nặng nề cho kinh tế, nhất là khi chiến tranh xảy ra.

Câu 113. Cơ sở thực tiễn của sự kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở nước ta thể hiện qua mấy giai đoạn

3 giai đoạn

Câu 114. Nước ta có mấy vùng kinh tế trọng điểm

3 vùng

Câu 115. Cơ sở nào để xác định vùng kinh tế trọng điểm

Về kinh tế, các vùng kinh tế trọng điểm là nơi có mật độ dân cư và tính chất đô thị hoá cao, gắn liền với các khu công nghiệp lớn, đặc khu kinh tế, các liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài. Đây cũng là nơi tập trung các đầu mối giao thông quan trọng ...

Về quốc phòng - an ninh, mỗi vùng kinh tế trọng điểm thường nằm trong các khu vực phòng thủ và phòng thủ then chốt của đất nước, nơi có nhiều đối tượng, mục tiêu quan trọng phải bảo vệ; đồng thời cũng là nơi nằm trên các hướng có khả năng là hướng tiến công chiến lược chủ yếu trong chiến tranh xâm lược của địch; hoặc đã và đang là địa bàn trọng điểm để địch thực hiện chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ với nước ta.

Câu 116. Cơ sở lý luận của sự tác động KT-XH đối với QP-AN

Kinh tế là yếu tố suy cho đến cùng quyết định đến quốc phòng - an ninh

Câu 117. Cơ sở lý luận của sự tác động QP-AN đối với KT-XH

QP-AN tác động tích cực trở lại với kinh tế, bảo vệ và tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế phát triển.

Câu 118. Các vùng kinh tế trọng điểm nước ta chiếm bao nhiêu phần trăm GDP của cả nước

60%

Câu 119. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế với QP-AN đối với vùng núi biên giới

Quan tâm đầu tư phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh ở các vùng cửa khẩu, các vùng giáp biên giới với các nước; tổ chức tốt việc định canh, định cư tại chỗ và có chính sách phù hợp để động viên, điều chỉnh dân số từ các nơi khác đến vùng núi biên giới; tập trung xây dựng các xã trọng điểm về kinh tế và quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt chương trình xoá đói, giảm nghèo; đối với những nơi có địa thế quan trọng, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, cần kết hợp mọi nguồn lực, mọi lực lượng để cùng lo, cùng làm; đặc biệt với các địa bàn chiến lược trọng yếu dọc sát biên giới, cần có chính sách động viên và sử dụng lực lượng vũ trang, lực lượng quân đội làm nòng cốt xây dựng các khu kinh tế quốc phòng, hoặc các khu quốc phòng - kinh tế.

Câu 120. Nội dung kết hợp phát triển kinh tế với QP-AN đối với vùng biển đảo

Tập trung trước hết vào xây dựng, hoàn thiện chiến lược phát triển kinh tế và xây dựng thế trận quốc phòng, an ninh bảo vệ biển, đảo trong tình hình mới; xây dựng quy hoạch, kế hoạch từng bước đưa dân ra vùng ven biển và các tuyến đảo gần trước; có cơ chế chính sách thoả đáng động viên, khích lệ dân ra đảo trụ bám làm ăn lâu dài; phát triển các loại hình dịch vụ trên biển, đảo, tạo điều kiện cho dân bám trụ, sinh sống, làm ăn; xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện mở rộng liên kết làm ăn kinh tế ở vùng biển, đảo thuộc chủ quyền nước ta với các nước phát triển; chú trọng đầu tư phát triển chương trình đánh bắt xa bờ; xây dựng phương án đối phó với các tình huống có thể xảy ra ở vùng biển, đảo

Câu 121. Để đối phó với xác tình huống có thể xảy ra ở vùng biển, đảo nước ta, cần thực hiện tốt nội dung nào

Xây dựng phương án đối phó với các tình huống có thể xảy ra; mạnh dạn đầu tư xây dựng lực lượng nòng cốt và thế trận phòng thủ trên biển, đảo trước hết là phát triển và hiện đại hoá lực lượng Hải Quân nhân dân Việt Nam để đủ sức mạnh canh giữ, bảo vệ vùng biển, đảo.

Câu 122. Kết hợp kinh tế với QP-AN trong ngành công nghiệp cần làm gì

Phát triển công nghiệp quốc gia theo hướng mỗi nhà máy, xí nghiệp vừa có thể sản xuất hàng dân dụng, vừa có thể sản xuất hàng quân sự; mở rộng liên doanh, liên kết với công

ngành của các nước tiên tiến trên thế giới ưu tiên những ngành, lĩnh vực có tính lưỡng dụng cao; thực hiện chuyển giao công nghệ hai chiều, từ công nghiệp quốc phòng vào công nghiệp dân dụng và ngược lại; xây dựng kế hoạch động viên công nghiệp quốc gia phục vụ thời chiến; thực hiện dự trữ chiến lược các nguyên, nhiên, vật liệu quý hiếm cho sản xuất quân sự.

Câu 123. Nội dung kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN trong lĩnh vực công nghiệp

Bố trí các đơn vị kinh tế một cách hợp lý trên các vùng lãnh thổ, quan tâm đến vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế kém phát triển, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; tập trung đầu tư phát triển một số ngành công nghiệp liên quan đến quốc phòng

Câu 124. Nội dung kết hợp kinh tế với tăng cường củng cố QP-AN trong nông, lâm, ngư nghiệp là gì

Khai thác có hiệu quả tiềm năng theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; gắn với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội; kết hợp động viên đưa dân lập nghiệp ở các đảo; đẩy mạnh phát triển trồng rừng gắn với công tác định canh định cư, xây dựng các cơ sở chính trị vững chắc ở các vùng rừng núi biên giới.

Câu 125. Nội dung kết hợp kinh tế với tăng cường củng cố QP-AN trong giao thông vận tải là gì

Phát triển hệ thống giao thông vận tải đồng bộ; chú trọng mở rộng, nâng cấp các tuyến trục đường Bắc - Nam với tuyến đường trục dọc Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh; trong thiết kế, thi công các công trình phải tính đến cả nhu cầu hoạt động thời bình và thời chiến; ở các vùng đồng bằng ven biển, đi đôi với phát triển hệ thống đường bộ, cần chú trọng cải tạo, phát triển đường sông, đường biển, xây dựng các cảng sông, cảng biển, bảo đảm đi lại, bốc dỡ thuận tiện; chú ý cả sân bay ở tuyến sau, ở sâu trong nội địa, sân bay giả chiến và có kế hoạch sử dụng cả đường cao tốc làm đường băng cất hạ cánh máy bay khi cần thiết trong chiến tranh; ở những nơi cửa khẩu, nơi tiếp giáp phải có kế hoạch xây dựng các khu vực phòng thủ kiên cố, vững chắc; xây dựng kế hoạch động viên giao thông vận tải cho thời chiến.

Câu 126. Nội dung kết hợp kinh tế với tăng cường củng cố QP-AN trong lĩnh vực kinh tế là gì

Kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường, củng cố QP-AN trong trong phát triển các vùng lãnh thổ và các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu

Câu 127. Nội dung nhiệm vụ kết hợp KT-XH với QP-AN trong chiến lược bảo vệ Tổ quốc

Tổ chức biên chế và bố trí lực lượng vũ trang phải phù hợp với điều kiện kinh tế và nhu cầu phòng thủ đất nước; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật trong huấn luyện, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang.; khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của quân đội, công an cho phát triển kinh tế xã hội; phát huy tốt vai trò tham mưu của các cơ quan quân sự, công an các cấp trong việc thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư,

Câu 128. Nội dung kết hợp KT-XH với QP-AN trong hoạt động đối ngoại

Quán triệt và thực hiện tốt nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau; kết hợp từ khâu lựa chọn đối tác; kết hợp trong việc phân bổ đầu tư ; kết hợp trong xây dựng và quản lí các khu chế xuất, các đặc khu kinh tế liên doanh, liên kết đầu tư với nước ngoài, bảo vệ chủ quyền an ninh đất nước;phát huy vai trò của cán bộ, nhân viên các đại sứ quán, lãnh sự quán của nước ta ở nước ngoài.

Câu 129. Có mấy giải pháp trong kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN 5 giải pháp**Câu 130. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta**

Yếu tố địa lý, yếu tố kinh tế, yếu tố chính trị – văn hóa – xã hội

Câu 131.Mục tiêu, nhiệm vụ cao nhất của tư tưởng chỉ đạo tác chiến trong chiến tranh giữ nước của các triều đại phong kiến là gì

Giải phóng, bảo vệ đất nước

Câu 132. Yếu tố nào quyết định nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh của ông cha ta

Mối quan hệ giữa thế và lực, tạo thế có lợi, kết hợp “Mưu-Thời-Thế -Lực”

Câu 133. Nét độc đáo trong nghệ thuật chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc của ông cha ta được thực hiện cả trong khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng được xuất phát

từ đâu

Lòng yêu nước, thương nòi của nhân dân ta, từ tính chất tự vệ chính nghĩa của các cuộc kháng chiến.

Câu 134. Nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta bao gồm mấy nội dung cơ bản

4 nội dung

Câu 135. Nội dung cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam

Truyền thống đánh giặc của ông cha ta; chủ nghĩa Mac- Lênin về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc, tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh.

Câu 136. Nét độc đáo của nghệ thuật chiến tranh nhân dân là gì

Kết hợp đánh phân tán, rộng khắp của lực lượng vũ trang địa phương với đánh tập trung của lực lượng cơ động, kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn phát huy uy lực của mọi vũ khí từ thô sơ đến hiện đại, làm cho binh lực của địch bị phân tán, dàn mỏng, khiến cho chúng đông mà hoá ít, mạnh mà hoá yếu và luôn bị động đối phó

Câu 137. Nội dung phương thức tiến hành chiến tranh của nghệ thuật quân sự Việt Nam

Chiến tranh nhân dân kết hợp giữa địa phương với các binh đoàn chủ lực, kết hợp chặt chẽ tiến công địch bằng hai lực lượng chính trị, quân sự; bằng ba mũi giáp công quân sự, chính trị, binh vận; trên cả ba vùng chiến lược rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị, làm cho địch bị động, lúng túng trong đối phó, sa lầy và thất bại

Câu 138. Chiến lược quân sự của Đảng gồm có mấy nội dung

5 nội dung

Câu 139. Có mấy bộ phận để hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam

3 bộ phận

Câu 140. Mưu kế trong nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta là gì

Mưu là để lừa địch, đánh vào chỗ yếu, chỗ sơ hở, chỗ ít phòng bị, làm cho chúng bị động, lúng túng đối phó. Kế là để điều địch theo ý định của ta, giành quyền chủ động, buộc chúng phải đánh theo cách đánh của ta

Câu 141. Nội dung nghệ thuật chiến dịch trong nghệ thuật quân sự Việt Nam là gì

Loại hình chiến dịch; quy mô chiến dịch; nghệ thuật chiến dịch là cách đánh chiến dịch

Câu 142. Nội dung chiến thuật trong nghệ thuật quân sự Việt Nam là gì

Vận dụng các hình thức chiến thuật vào các trận chiến đấu; quy mô lực lượng tham gia trong các trận chiến đấu; cách đánh

Câu 143. Nội dung phương châm tiến hành chiến tranh trong chiến lược quân sự của Đảng là gì

Tự lực cánh sinh, đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính.

Câu 144. Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo gồm có những bộ phận nào

Chiến lược, Chiến dịch, Chiến thuật.

Câu 145. Chiến dịch được hình thành trong kháng chiến chống Pháp bằng chiến dịch Việt Bắc – Thu Đông 1947 thuộc loại hình chiến dịch nào

Phản công

Câu 146. Chiến dịch Quảng Trị năm 1972 thuộc loại hình chiến dịch nào

Chiến dịch phòng ngự

Câu 147. Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt trong nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta là gì

Chủ động tiến công, liên tục mọi lúc, mọi nơi, từ cục bộ đến toàn bộ.

Câu 148. Nội dung bài học kinh nghiệm trong nghệ thuật quân sự Việt Nam

Quán triệt tư tưởng tích cực tiến công; nghệ thuật quân sự toàn quân đánh giặc; nghệ thuật sáng tạo tổng hợp bằng lực, thế, thời, và mưu kế; quán triệt tư tưởng lấy ít đánh nhiều; kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc các mục tiêu; trách nhiệm của sinh viên

Câu 149. Bài học kinh nghiệm trong nghệ thuật quân sự Việt Nam là gì

Nghệ thuật chiến tranh nhân dân, nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh

Câu 150. Bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc gồm mấy nội dung 6 nội dung chính

ABOUT

Hỗ trợ ôn tập là một dự án phi lợi nhuận hướng tới cộng đồng.

Với mục đích đem đến kiến thức miễn phí cho tất cả mọi người, chúng tôi sẽ hỗ trợ các bạn tốt nhất trong lĩnh vực giáo dục bằng cách cung cấp cho các bạn tài liệu ôn tập miễn phí, đề cương ôn tập miễn phí.

Các bạn sẽ không cần phải lo về đề cương, về tài liệu, về sách,... Các bạn chỉ việc theo dõi và để lại yêu cầu cho đội nhóm chúng tôi, còn việc tìm kiếm và biên soạn tài liệu đã có chúng tôi lo!!!!

Hiện giờ, chúng tôi đang hỗ trợ về

1. Tài liệu ôn tập tiếng anh FREE.
2. Tài liệu ôn thi đại học FREE
3. Tài liệu ôn thi cấp 3 FREE
4. Đề cương ôn thi chương trình Đại học FREE.
5. Một số tài liệu khác.

Liên hệ và kết nối với chúng tôi:

- ✓ Facebook: facebook.com/HoTroOnTap
- ✓ Fanpage: facebook.com/HoTroOnTapPage
- ✓ Group: facebook.com/groups/HoTroOnTapGroup
- ✓ Website: hotroontap.com